TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2020/QĐST- KDTM.	*Thanh Xuân, ngày 03 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)**

Trụ sở: Số 89 đường L, phường H. quận Đống Đa, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A; Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng cá nhân và SME, VPBank Hội sở.

Người được uỷ quyền lại: Bà Phạm Thị Kim O;Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

(Theo văn bản uỷ quyền số 1809/2020/UQ-VPB ngày 01/6/2020).

- *Bịđơn:* **Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V**

Trụ sở: Số 448 đường K, phường H, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn T; Chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: **Ông Bùi V - s**inh năm 1989

CMND số 163015584 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 06/12/2011

Địa chỉ: Đội 9, xã H, huyện A, tỉnh Nam Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng cho vay từng lần số 190617-2431745-01-SME ngày 20/6/2017, Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 20/8/2017 và các khế ước nhận nợ kèm theo, tạm tính đến ngày 15/6/2020 số tiền là: **505,239,230 đồng** *(Năm trăm linh năm triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm ba mươi đồng),*trong đó:Nợ gốc: 279,417,786đồng;Nợ lãi trong hạn: 12,499,273đồng; Nợ lãi quá hạn: 202,168,884đồng;Nợ thẻ tín dụng: 14,153,287đồng.

2.2. Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền **505,239,230 đồng** *(Năm trăm linh năm triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm ba mươi đồng),*trong đó:Nợ gốc: 279,417,786đồng;Nợ lãi trong hạn: 12,499,273đồng; Nợ lãi quá hạn: 202,168,884đồng;Nợ thẻ tín dụng: 14,153,287đồngvà số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/6/2020 trên dư nợ gốc tính theo Hợp đồng cho vay từng lần số 190617-2431745-01-SME ngày 20/6/2017, Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 20/8/2017 và các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ. Đồng thời, Công ty cam kết trả khoản nợ trên cho Ngân hàng theo đúng quy định pháp luật.

2.3. Trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank, ông Bùi Văn Tùng có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên bằng tài sản riêng của ông Tùng.

2.4. Kể từ ngày 16/6/2020, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V tiếp tục phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc tính theo Hợp đồng cho vay từng lần số 190617-2431745-01-SME ngày 20/6/2017, Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 20/8/2017 và các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến ngày thực tế thanh toán hết khoản nợ

cho VPBank.

2.5. Trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V, ông Bùi Văn Tùng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho VPBank, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Công ty cổ phần đầu tư và thương mại V, ông Bùi Văn Tùng để thu hồi khoản nợ.

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận, Công ty cổ phần và thương mại Vinablue Việt Nam chịu 12.104.784 đồng *(Mười hai triệu, một trăm linh tư nghìn, bảy trăm tám mươi tư đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VPBank) số tiền 9.000.000 đồng *(Bằng chữ: Chín triệu đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000251 ngày 19/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc